



Hán dịch: nhà Đường, tam tạng pháp sư Thật Xoa Nan Đà
Việt dịch: Hòa-thượng Thích Trí Tịnh

KINH ĐỊA TẠNG

BỒ-TÁT BỐN NGUYÊN

QUYỂN THỨ NHẤT

- 01 - THẦN THÔNG TRÊN CUNG
TRỜI ĐAO LỢI**
- 02 - PHÂN THÂN TẬP HỘI**

NGHI THỨC TRÌ KINH ĐỊA TẠNG

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma-ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam-giới vô luân thất

Thiên nhưn chi Đạo sư

Tứ-sanh chi Từ-phụ

Ư nhứt niệm quy-y

Năng diệt tam-kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ưc kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không-tịch,
Cảm ứng đạo-giao nan tư nghi,
Ngã thử đạo-tràng như Đế-châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư-không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta-bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế-giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

**Kim lư vừa bén chiêm đàn
Khắp xông pháp-giới đạo tràng mười phương
Hiện thành mây báu kiết-tường
Chư Phật rõ biết ngọn hương chí thiên
Pháp-thân toàn thể hiện tiền
Chứng minh hương nguyện phước liền ban cho.
Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma-ha tát đỏa bà da, ma-ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma-ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha: Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma-ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma-ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ

phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phạt ra
 xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phạt ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô
 lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ, bồ
 đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma
 na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma-ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà
 du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na
 ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục kê da, ta bà ha. Ta bà ma-ha, a tất
 đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất
 đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà li thắng
 yết ra dạ, ta bà ha. Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a
 rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha. "Án tất điện đô, mạn
 đa ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập-phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

BÀI TỰA: ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT (Trg 07)

Chí Tâm Quy Mạng Lễ:

U Minh Giáo Chủ Bốn Tôn

Địa Tạng Bồ-tát Ma-ha-tát.

Lạy đức từ bi đại Giáo Chủ!

Địa là dày chắc - Tạng chứa đủ.

Cõi nước phương Nam nổi mây thơm,

Rưới hương, rưới hoa, hoa vãn vũ,

Mây xinh, mưa báu số không lường.

Lành, tốt, trang nghiêm cảnh dị thường,

Người, Trời bạch Phật: nhân gì thế?

Phật rằng: Địa Tạng đến Thiên đường!

Chư Phật ba đời đồng khen chuộng.

Mùi phương Bồ-tát chung tin tưởng

Nay con sẵn có thiện nhân duyên,
Ngợi khen Địa Tạng đức vô lượng,
Lòng từ do chứa hạnh lành,
Trải bao số kiếp độ sanh khỏi nàn,
Trong tay đã sẵn gậy vàng,
Động tan cửa ngục cứu toàn chúng sanh,
Tay cầm châu sáng tròn vìn,
Hào quang soi khắp ba nghìn Đại Thiên.
Diêm vương trước điện chẳng hiền,
Đài cao nghiệp cảnh soi liền tội căn
Địa Tạng Bồ-tát thượng nhân,
Chứng minh công đức của dân Diêm phù!

Đại Bi, Đại Nguyện, Đại Thánh,

Đại Từ, Bốn Tôn Địa Tạng Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)

BÀI VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy đấng Tam giới Tôn
Quy mạng mười phương Phật,
Nay con phát nguyện rộng
Thọ trì kinh Địa Tạng.
Trên đền bốn ơn nặng,
Dưới cứu khổ tam đồ,
Nếu có kẻ thấy nghe
Đều phát Bồ-đề tâm,
Hết một báo thân này
Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

BÀI KỆ KHAI KINH

Pháp vi diệu rất sâu vô lượng

Trăm nghìn muôn ức kiếp khó gặp

Nay con thấy nghe được thọ trì

Nguyện hiểu nghĩa chân thật của Phật.

Nam-mô U-minh Giáo-chủ hoằng nguyện độ sanh

Địa ngục vị không, thệ bất thành Phật,

Chúng sanh độ tận, phương chứng Bồ-đề.

Đại Bi, Đại Nguyện, Đại Thánh, Đại Từ,

Bốn Tôn Địa Tạng Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)

KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỐN NGUYỆN
THẦN THÔNG
TRÊN CUNG TRỜI ĐAO LỢI
PHẨM THỨ NHẤT

1. PHẬT HIỆN THẦN THÔNG.

Ta nghe như thế này: Một thuở nọ, tại cung Trời Đao Lợi, Đức Phật vì Thánh Mẫu mà thuyết pháp. Lúc đó, bất khả thuyết bất khả thuyết tất cả chư Phật và đại Bồ-tát trong vô lượng thế giới ở mười phương đều đến hội họp, rồi đồng khen ngợi rằng: Đức Phật Thích Ca Mâu Ni có thể ở trong đời ác ngũ trược mà hiện sức “đại trí huệ thần thông chẳng thể nghĩ bàn” để điều phục chúng sanh cương cường làm cho chúng nó rõ “pháp khổ pháp vui”.

Khen xong, chư Phật đều sai thị giả kính thăm đức Thế Tôn.

Bấy giờ, đức Như Lai mỉm cười phóng ra trăm nghìn vùng mây sáng rõ lớn. Như là:

**vùng mây sáng rõ đầy đủ, vùng mây sáng rõ đại từ bi,
vùng mây sáng rõ đại trí huệ, vùng mây sáng rõ đại Bát nhã,
vùng mây sáng rõ đại tam muội, vùng mây sáng rõ đại kiết tường,
vùng mây sáng rõ đại phước đức, vùng mây sáng rõ đại công đức,
vùng mây sáng rõ đại quy y, vùng mây sáng rõ đại tán thán,...**

Đức Phật phóng ra bất khả thuyết vùng mây sáng rõ như thế rồi lại phát ra các thứ tiếng vi diệu. Như là:

**Tiếng Bồ thí độ, tiếng Trì giới độ, tiếng Nhẫn nhục độ,
Tiếng Tinh tấn độ, tiếng Thiền định độ, tiếng Bát nhã độ,
Tiếng Từ bi, tiếng Hỷ xả, tiếng Giải thoát, tiếng Vô lậu,**

Tiếng Trí huệ, tiếng Sư tử hống, tiếng Đại Sư tử hống,
Tiếng Mây sấm, tiếng Mây sấm lớn.

2. TRỜI, RỒNG... HỘI HỢP.

Khi đức Phật phát ra bất khả thuyết, bất khả thuyết tiếng vi diệu như thế xong, thời có vô lượng ức hàng Trời, Rồng, Quỷ, Thần ở trong cõi Ta-bà và cõi nước phương khác cũng đến hội họp nơi cung Trời Đao Lợi. Như là:

Trời Tứ Thiên Vương, trời Đao Lợi, trời Tu diệm Ma,
Trời Đâu Suất Đà, trời Hóa Lạc, trời Tha Hóa Tự Tại,
Trời Phạm Chúng, trời Phạm Phụ, trời Đại Phạm,
Trời Thiếu Quang, trời Vô Lượng Quang, trời Quang Âm,
Trời Thiếu Tịnh, trời Vô Lượng Tịnh, trời Biến Tịnh,
Trời Phước Sanh, trời Phước Ái, trời Quảng Quả,

Trời Nghiêm Súc, trời Vô Lượng Nghiêm Súc,
 Trời Nghiêm Súc Quả Thiệt, trời Vô Tướng,
 Trời Vô Phiền, trời Vô Nhiệt, trời Thiện Kiến,
 Trời Thiện Hiện, trời Sắc Cứu Cánh, trời Ma Hê Thủ La,
 cho đến trời Phi Tướng, Phi Phi Tướng Xứ.

Tất cả Thiên chúng, Long chúng, cùng các chúng Quỷ, Thần đều đến hội họp.

Lại có những vị Thần ở cõi Ta-bà cùng cõi nước phương khác,
 như: Thần biển, Thần sông, Thần rạch, Thần cây, Thần núi, Thần
 đất, Thần sông chằm, Thần lúa mạ, Thần chủ ngày, Thần chủ đêm,
 Thần hư không, Thần trên trời, Thần chủ ăn uống, Thần cây cỏ...
 Các vị thần như thế đều đến hội họp.

Lại có những Đại Quỷ-vương ở cõi Ta-bà cùng cõi nước phương

khác, như: Ác Mục Quý-vương, Đạm Huyết Quý-vương, Đạm Tinh Khí Quý-vương, Đạm Thai Noãn Quý-vương, Hành Bình Quý-vương, Nhiếp Độc Quý-vương, Từ Tâm Quý-vương, Phước Lợi Quý-vương, Đại Ái Kính Quý-vương,... Các Quý-vương như thế đều đến hội họp.

3. ĐỨC PHẬT PHÁT KHỞI.

Bấy giờ đức Thích Ca Mâu Ni Phật bảo ngài Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương tử đại Bồ-tát rằng:

“Ông xem coi tất cả chư Phật, Bồ-tát và Trời, Rồng, Quỷ, Thần đó ở trong thế giới này cùng thế giới khác, ở trong quốc độ này cùng quốc độ khác, nay đều đến hội họp tại cung Trời Đao Lợi như thế, ông có biết số bao nhiêu chăng?”

Ngài Văn Thù Sư Lợi bạch Phật rằng:

“Bạch đức Thế Tôn! Nếu dùng thần lực của con để tính đếm trong nghìn kiếp cũng không biết là số bao nhiêu!”

Đức Phật bảo ngài Văn Thù Sư Lợi rằng:

“Đến Ta dùng Phật nhãn xem hãy còn không đếm xiết! Số Thánh, phàm này đều của ngài Địa Tạng Bồ-tát từ thuở kiếp lâu xa đến nay, hoặc đã độ, đang độ, chưa độ, hoặc đã thành tựu, đang thành tựu, chưa thành tựu”.

Ngài Văn Thù Sư Lợi bạch đức Phật rằng:

“Từ thuở lâu xa về trước con đã tu căn lành chứng được trí vô ngại, nghe lời đức Phật nói đó thời tin nhận liền. Còn hàng tiểu quả Thanh văn, Trời, Rồng tám bộ chúng và những chúng sanh trong đời sau, dầu nghe lời thành thật của Như Lai, nhưng chắc là sanh lòng nghi ngờ, dầu cho có lay vâng đi nữa cũng chưa khỏi

hủy báng. Cúi mong đức Thế Tôn nói rõ nhân địa của ngài Địa Tạng Bồ-tát. Ngài tu hạnh gì, lập nguyện gì mà thành tựu được sự không thể nghĩ bàn như thế?”

Đức Phật bảo ngài Văn Thù Sư Lợi rằng:

“Ví như bao nhiêu cỏ cây, lùm rừng, lúa mè, tre lau, đá núi, bụi bặm trong cõi tam thiên đại thiên, cứ một vật làm một sông Hằng, rồi cứ số cát trong mỗi sông Hằng, một hạt cát làm một cõi nước, rồi trong một cõi nước cứ một hạt bụi nhỏ làm một kiếp, rồi bao nhiêu số bụi nhỏ chứa trong một kiếp đều đem làm kiếp cả.

Từ lúc ngài Địa Tạng Bồ-tát chứng quả vị Thập địa Bồ-tát đến nay nghìn lần lâu hơn số kiếp tỉ dụ ở trên, huống là những thưở ngài Địa Tạng Bồ-tát còn ở bậc Thanh văn và Bích Chi Phật!

Này Văn Thù Sư Lợi! Oai thần thế nguyện của Bồ-tát đó không thể nghĩ bàn đến được. Về đời sau, nếu có trang thiện nam, người thiện nữ nào nghe danh tự của Địa Tạng Bồ-tát, hoặc khen ngợi, hoặc chiêm ngưỡng vái lạy, hoặc xưng danh hiệu, hoặc cúng dường, nhả đến vẽ, khắc, đắp, sơn hình tượng của Địa Tạng Bồ-tát, thì người đó sẽ được một trăm lần sanh lên cõi trời Đao Lợi, vĩnh viễn chẳng còn bị sa đọa vào chốn ác đạo.

4. TRƯỞNG GIẢ TỬ PHÁT NGUYỆN.

Này Văn Thù Sư Lợi! Trải qua bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp lâu xa về trước, tiền thân của ngài Địa Tạng Bồ-tát làm một vị Trưởng giả tử. Lúc đó, trong đời có đức Phật hiệu là: Sư Tử Phần Tấn Cụ Túc Vạn Hạnh Như Lai.

Trưởng giả tử thấy đức Phật tướng mạo tốt đẹp nghìn phước trang nghiêm, mới bạch hỏi đức Phật tu hạnh nguyện gì mà được tốt đẹp như thế?

Khi ấy, đức Sư Tử Phấn Tấn Cụ Túc Vạn Hạnh Như Lai bảo Trưởng giả tử rằng:

“Muốn chúng được thân tướng tốt đẹp này, cần phải trải qua trong một thời gian lâu xa độ thoát tất cả chúng sanh bị khổ khổ”.

Này Văn Thù Sư Lợi! Trưởng giả tử nghe xong liền phát nguyện rằng: “Từ nay đến tột số chẳng thể kể xiết ở đời sau, tôi vì những chúng sanh tội khổ trong sáu đường mà giảng bày nhiều phương tiện làm cho chúng đó được giải thoát hết cả, rồi tự thân tôi mới chúng thành Phật Đạo.”

Bởi ở trước đức Phật Sư Tử Phấn Tấn Cụ Túc Vạn Hạnh Như Lai, Ngài lập nguyện rộng đó, nên đến nay đã trải qua trăm nghìn muôn ức vô số bất khả thuyết kiếp, mà ngài vẫn còn làm vị Bồ-tát!

5. BÀ LA MÔN NỮ CỨU MẸ.

Lại thuở bất khả tư nghị vô số kiếp về trước, lúc đó có đức Phật hiệu là: Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai, Đức Phật ấy thọ đến bốn trăm nghìn muôn ức vô số kiếp.

Trong thời tượng pháp, có một người con gái dòng Bà-la-môn, người này nhiều đời chứa đức sâu dày, mọi người đều kính nể, khi đi đứng, lúc nằm ngồi, chư Thiên thường theo hộ vệ. Bà mẹ của người mê tín tà đạo, thường khinh khi ngôi Tam Bảo.

Thuở ấy, mặc dầu Thánh Nữ đem nhiều lời phương tiện khuyên nhủ bà mẹ người, hầu làm cho bà mẹ người sanh chánh kiến,

nhưng mà bà mẹ người chưa tin hẳn. Chẳng bao lâu bà ấy chết, thần hồn sa đọa vào Vô Gian địa ngục.

Lúc đó, Thánh Nữ biết rằng người mẹ khi còn sống không tin nhân quả, liệu chắc phải theo nghiệp quấy mà sanh vào đường ác. Thánh Nữ bèn bán nhà, đất, sắm nhiều hương, hoa cùng những đồ lễ cúng, rồi đem cúng dường tại các chùa tháp thờ đức Phật Giác Hoa Định Tụ Tại Vương.

Trong một ngôi chùa kia thấy hình tượng của đức Phật Giác Hoa Định Tụ Tại Vương đắp vẽ oai dung đủ cách tôn nghiêm.

Thánh Nữ chiêm bái tượng của đức Phật lại càng sanh lòng kính ngưỡng, tự nghĩ thầm rằng: “Đức Phật là đấng Đại Giác đủ tất cả trí huệ, nếu đức Phật còn trụ ở đời, thì khi mẹ tôi khuất, tôi đến bạch hỏi Phật, chắc thế nào cũng rõ mẹ tôi sanh vào chốn nào”.

Nghĩ đến đó, Thánh Nữ buồn tủi rơi lệ chăm nhìn tượng Như Lai mà lòng quyến luyến mãi.

Bỗng nghe trên hư không có tiếng bảo rằng:

“Thánh Nữ đang khóc kia, thôi đừng có bi ai quá lắm! Nay Ta sẽ bảo cho người biết chỗ của mẹ người”.

Thánh Nữ chấp tay hướng lên hư không mà vái rằng:

“Đức thần nào đó mà giải bớt lòng sầu lo của tôi như thế? Từ khi mẹ tôi mất đến nay, tôi thương nhớ ngày đêm, không biết đâu để hỏi cho rõ mẹ tôi thác sanh vào chốn nào?”

Trên hư không lại có tiếng bảo Thánh Nữ rằng:

“Ta là đức Phật quá khứ Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai mà người đang chiêm bái đó. Thấy người thương nhớ mẹ tội hơn thường tình của chúng sanh, nên Ta đến chỉ bảo”.

Thánh Nữ nghe nói xong liền té xỉu xuống, tay chân mình mấy đều bị tổn thương. Những người đứng bên vôi vàng đỡ dậy, một lát sau Thánh Nữ mới tỉnh lại rồi bạch cùng trên hư không rằng:

“Cúi xin đức Phật xót thương bảo ngay cho rõ chỗ thác sanh của mẹ con, nay thân tâm của con sắp chết mất!”

Đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai bảo Thánh Nữ rằng:

“Cúng dường xong, người mau mau trở về nhà, rồi ngồi ngay thẳng nghĩ tưởng danh hiệu của Ta, thời người sẽ biết chỗ thác sanh của mẹ người”.

Lễ Phật xong, Thánh Nữ liền trở về nhà. Vì thương nhớ mẹ, nên Thánh Nữ ngồi ngay thẳng niệm danh hiệu của Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai trải suốt một ngày một đêm. Bỗng thấy thân mình đến một bờ biển kia. Nước trong biển đó sôi

sùng sục, có rất nhiều thú dữ thân thể toàn bằng sắt bay nhảy trên mặt biển, chạy rảo bên này, xua đuổi bên kia.

Thấy những trai cùng gái số nhiều đến nghìn muôn thoát chìm thoát nổi ở trong biển, bị các thú dữ giành nhau ăn thịt.

Lại thấy Quỷ Dạ Xoa hình thù đều lạ lùng: hoặc nhiều tay, nhiều mắt, nhiều chân, nhiều đầu, ... răng nanh chìa ra ngoài miệng bén nhọn dường gươm, lừa những người tội gần thú dữ. Rồi Quỷ lại chụp bắt người tội, túm quắp đầu chân người tội lại, hình trạng muôn thú chẳng dám nhìn lâu.

Khi ấy, Thánh Nữ nhờ nương sức niệm Phật nên tự nhiên không kinh sợ. Có một vị Quỷ-vương tên là Vô Độc, đến cúi đầu nghinh tiếp, hỏi Thánh Nữ rằng:

“Hay thay Bồ-tát! Ngài có duyên sự gì đến chốn này?”

Thánh Nữ hỏi Quý-vương rằng: “Đây là chốn nào?”

Quý-vương Vô Độc đáp rằng: “Đây là từng biển thứ nhất ở phía Tây núi đại Thiết Vi.”

Thánh Nữ hỏi rằng: “Tôi nghe trong núi Thiết Vi có địa ngục, việc ấy có thật như thế chẳng?”

Vô Độc đáp rằng: “Thật có địa ngục.”

Thánh Nữ hỏi rằng:

“Nay tôi làm sao để được đến chốn địa ngục đó?”

Vô Độc đáp rằng:

“Nếu không phải sức oai thần cần phải do nghiệp lực. Ngoài hai điều này ra ắt không bao giờ có thể đến đó được”.

Thánh Nữ lại hỏi: “Duyên có vì sao mà nước trong biển này sôi sùng sục như thế, và có những người tội cùng với các thú dữ?”

Vô Độc đáp rằng:

“Những người tội trong biển này là những kẻ tạo ác ở cõi Diêm Phù Đề mới chết, trong khoảng bốn mươi chín ngày không người kế tục để làm công đức hầu cứu vớt khổ nạn cho; lúc sống, kẻ đó lại không làm được nhân lành nào cả. Vì thế nên cứ theo nghiệp ác của họ đã gây tạo mà cảm lấy báo khổ ở địa ngục, tự nhiên họ phải lộn qua biển này.

Cách biển này mười muôn do tuần về phía Đông lại có một cái biển, những sự thống khổ trong biển đó sắp bội hơn biển này.

Phía Đông của biển đó lại có một cái biển nữa, sự thống khổ trong đó càng trội hơn. Đó đều là do những nghiệp nhân xấu xa của ba nghiệp mà cảm vờ ra, đồng gọi là biển nghiệp, chính là ba cái biển này vậy”.

Thánh Nữ lại hỏi Quý-vương Vô Độc rằng: “Địa ngục ở đâu?”

Vô Độc đáp rằng: “Trong ba cái biển đó đều là địa ngục, nhiều đến số trăm nghìn, mỗi ngục đều khác nhau. Về địa ngục lớn thì có 18 chỗ, bực kể đó có 500 chỗ đủ không lường sự khổ sở, bực kể nữa có đến nghìn trăm cũng đầy không lường sự thống khổ.

Thánh Nữ lại hỏi đại Quý-vương rằng:

“Thân mẫu của tôi mới khuất gần đây, không rõ thần hồn của người phải sa vào chốn nào?”

Quý-vương hỏi Thánh Nữ rằng: “Thân Mẫu của Bồ-tát khi còn sống quen làm những nghiệp gì?”

Thánh Nữ đáp rằng: “Thân mẫu của tôi mê tín tà đạo khinh chê ngôi Tam Bảo, hoặc có lúc tạm thời tin chánh pháp, xong rồi chẳng kính. Dầu khuất không bao lâu, mà chưa rõ đọa lạc vào đâu?”

Vô Độc hỏi rằng: “Thân Mẫu của Bồ-tát tên họ là gì?”

Thánh Nữ đáp rằng:

“Thân phụ và thân mẫu của tôi đều dòng dõi Bà-la-môn. Thân phụ tôi là Thi La Thiện Kiến. Thân mẫu tôi hiệu là Duyệt Đế Lợi.”

Vô Độc chấp tay thưa Thánh Nữ rằng:

“Xin Thánh Nữ hãy trở về, chớ đem lòng thương nhớ buồn rầu quá lắm nữa. Tội nữ Duyệt Đế Lợi được sanh lên cõi trời đến nay đã ba ngày rồi. Nghe nói nhờ con gái của người có lòng hiếu thuận, vì mẹ mà sắm sửa lễ vật, tu tạo phước lành, cúng dường chùa tháp, thờ đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai.

Chẳng phải chỉ riêng thân mẫu của Bồ-tát được thoát khỏi địa ngục, mà ngày đó, những tội nhân Vô Gian cũng đều được vui vẻ, đồng được thác sanh cả.”

Nói xong, Quý-vương chấp tay chào Thánh Nữ mà cáo lui.

Bấy giờ, Thánh Nữ dường chiêm bao chợt tỉnh, rõ biết việc đó rồi, bèn đối trước tháp tượng của đức Giác Hoa Định Tụ Tại Vương Như Lai mà phát thệ nguyện rộng lớn rằng:

“Tôi nguyện từ nay nhẫn đến đời vị lai những chúng sanh mắc phải tội khổ, thì tôi lập ra nhiều phương chước làm cho chúng đó được giải thoát.”

Đức Phật bảo ngài Văn Thù Sư Lợi rằng:

“Quý-vương Vô Độc trước đó nay chính ông Tài Thủ Bồ-tát.
Còn Thánh Nữ Bà La Môn đó nay là Địa Tạng Bồ-tát vậy.”

KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỐN NGUYÊN

PHÂN THÂN TẬP HỘI

PHẨM THỨ HAI

1. HÓA THÂN CÙNG QUYẾN THUỘC

Lúc đó phân thân Địa Tạng Bồ-tát ở các nơi có địa ngục trăm nghìn muôn ức bất khả tư, bất khả nghị, bất khả lượng, bất khả thuyết, vô lượng vô số thế giới đều đến hội họp tại cung trời Đao Lợi. Do nhờ thần lực của Như Lai, phân thân đó hiệp với những chúng đã được giải thoát ra khỏi chốn nghiệp đạo ở mười phương, cũng đều đông đến số nghìn muôn ức na-do-tha, đồng cầm hương hoa đến cúng dường Phật.

Những chúng cùng đến với phân thân đó, thấy đều nhờ Địa Tạng Bồ-tát giáo hóa làm cho trụ nơi đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác trọn không còn thối chuyển. Những chúng đó từ kiếp lâu xa đến nay trôi lăn trong vòng sanh tử ở trong sáu đường, chịu những điều khổ sở không có lúc nào tạm ngừng dứt, nhờ lòng từ bi lớn và thệ nguyện sâu dày của ngài Địa Tạng Bồ-tát, nên tất cả đều chúng được đạo quả.

Đại chúng đó khi đã đến cung trời Đao Lợi, lòng họ vui mừng hơn hở, chiêm ngưỡng đức Như Lai mắt nhìn mãi không rời.

2. ĐỨC NHƯ LAI AN ỦI ỦY THÁC.

Bấy giờ, Thế Tôn giơ tay sắc vàng xoa đánh của hóa thân Địa Tạng Đại Bồ-tát trong trăm nghìn muôn ức bất khả tư, bất khả

ngiht, bất khả lượng, bất khả thuyết, vô lượng vô số thế giới, mà dạy rằng:

“Ta ở trong đời ác ngũ trược giáo hóa những chúng sanh cang cường như thế, làm cho lòng chúng nó điều phục bỏ tà về chánh; nhưng trong mười phần vẫn còn một hai phần chúng sanh quen theo tánh ác.

Muốn độ chúng đó, Ta cũng phân nghìn trăm ức thân lập ra nhiều phương lược. Trong chúng sinh đó, hoặc có người căn tánh sáng lẹ nghe pháp của Ta thời liền tín nhận. Hoặc có người phải ân cần khuyên bảo mới thành tựu, được thiện quả. Hoặc có kẻ vì tội nghiệp quá nặng nên chẳng đem lòng kính tin ngưỡng mộ.

Ta phân ra nhiều thân độ thoát những hạng chúng sanh mỗi mỗi sai khác như thế. Hoặc hiện ra thân trai, hoặc hiện ra thân

gái, hoặc hiện ra thân Trời, Rồng, hoặc hiện ra thân Quý, Thần, hoặc hiện ra rừng, núi, sông, ngòi, ao, rạch, suối, làm lợi ích cho mọi người, để rồi độ họ được giải thoát.

Hoặc hiện ra thân Thiên Đế, hoặc hiện ra thân trời Phạm Vương, hoặc hiện ra thân vua Chuyển Luân, hoặc hiện ra thân Quốc Vương, hoặc hiện ra thân Cư Sĩ, hoặc hiện ra thân Tể Phụ, hoặc hiện ra thân các hàng quan thuộc, hoặc hiện ra thân Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di.

Nhấn đến hiện ra những thân Thanh văn, La Hán, Bích Chi Phật và Bồ-tát để hóa độ chúng sanh, chớ chẳng phải chỉ có thân Phật hiện ra trước chúng thôi đâu!

Địa Tạng! Ông xem Ta đã trải qua bao số kiếp nhọc nhằn độ thoát những chúng sanh cang cường đầy tội khổ khó khai hóa

như thế. Ngoài ra những kẻ chưa điều phục được, thời phải theo nghiệp thọ báo.

Nếu khi chúng đó có bị đọa vào đường dữ chịu nhiều sự thống khổ, thời ông nên nghĩ nhớ Ta ở cung Trời Đao Lợi ân cần phó chúc đây mà gắng độ chúng sanh, làm cho chúng sanh trong cõi Ta Bà này đến lúc Phật Di Lặc ra đời, đều được giải thoát khỏi hẳn các điều khổ, gặp Phật, được đức Phật thọ ký”.

Bấy giờ, những hóa thân Địa Tạng Bồ-tát ở các thế giới hiệp chung lại một hình, rơi lệ thương cảm mà bạch cùng đức Phật rằng: Từ số kiếp lâu xa đến nay, con nhờ đức Thế Tôn tiếp độ dắt dìu làm cho con được thần lực chẳng thể nghĩ bàn, đầy đủ trí huệ rộng lớn.

Con phân hiện thân hình ra ở cùng khắp trăm nghìn muôn ức Hằng hà sa thế giới. Trong mỗi thế giới hóa hiện trăm nghìn muôn ức thân. Mỗi thân đó hóa độ trăm nghìn muôn ức người làm cho quy kính ngôi Tam Bảo, khỏi hẳn vòng sanh tử hưởng vui Niết-bàn.

Những chúng sanh nào ở nơi Phật Pháp chỉ làm việc lành bằng một sợi lông, một giọt nước, một hạt cát, một bụi nhỏ, hoặc chỉ bằng chừng mấy lông tóc, con đều độ thoát lần lần, làm cho chúng đó được lợi ích lớn.

Cúi mong đức Như Lai chớ vì những chúng sanh ác nghiệp trong đời sau mà sanh lòng lo lắng!”

Cúi mong đức Như Lai chớ vì những chúng sanh ác nghiệp trong đời sau mà sanh lòng lo lắng !”

Ngài Địa Tạng Bồ-tát bạch cùng đức Phật ba lần như thế.

Lúc ấy, đức Phật khen ngài Địa Tạng Bồ-tát rằng:

“Hay thay! Hay thay! Ta hộ trợ cho ông được toại nguyện!
 Từ số kiếp lâu xa đến nay thường phát nguyện rộng lớn, cứu độ
 tất cả chúng sanh xong rồi, thời ông liền chứng quả Bồ-đề”.

Nam-mô Đại Nguyện Địa Tạng Bồ-tát. (3 lần)

(Trang 179)

Đao Lợi, Thế Tôn nói pháp màu,
 Địa Tạng công hạnh rất rộng sâu,
 Thánh giáo mãi truyền sau chẳng ngớt,
 Khắp lợi trời, người khỏi khổ sầu.
 Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy,

Đến nghe pháp đó nên chí tâm,
Ứng hộ Phật Pháp khiến thường còn,
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này,
Hoặc trên đất liền, hoặc hư không,
Thường đối người đời sanh lòng từ,
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn,
Phước trí vô biên lợi quần sanh,
Bao nhiêu tội nghiệp tẩy tiêu trừ,
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng,
Thường gìn định phục để giúp thân,

**Hoa màu Bồ-đề khắp trang nghiêm,
Tuỳ theo chỗ ở thường an lạc.**

**Nam-mô Tồi Tà Phụ Chánh Hộ Pháp
Chư Tôn Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

MA-HA BÁT NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

**Quán-Tự-Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu
kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.**

**Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không,
không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.**

**Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất
cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ,
tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỉ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh,**

hương, vị, xúc, pháp; vô nhân giới nữ chí vô ý thức giới, vô vô-minh diệt vô vô-minh tận, nữ chí vô lão tử diệt vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề. Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại-minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:
"Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha."

(3 lần)

BẠT NHỨT THIẾT NGHIỆP CHƯỞNG
ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ-LA-NI

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa điệt dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tỳ ca lan đế

A di rị đa tỳ ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

NIỆM PHẬT

Quy mạng lễ A Di Đà Phật

Ở phương Tây thế giới an lành

Con nay xin phát nguyện vãng sanh

Cúi xin đức Từ Bi nhiếp thọ.

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới,

Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

Nam mô A Di Đà Phật. (108 lần)

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (3 lần)

HỒI HƯƠNG

Phúng Kinh công đức thù thắng hạnh,
Vô biên thắng phước giai hồi hương,
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,
Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não,
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ,
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây phương tịnh độ trung,
Cứu phạ̉m Liên Hoa vi phụ mẫu,
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.

Nguyện dĩ thử công đức,
Phổ cập ư nhất thiết,
Ngã đạ̉ng dữ chúng sanh,
Giai cộng thành Phật đạo.

TAM TỰ QUY Y

**Tự quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh,
Thế giải đại đạo, Phát vô thượng tâm. (1 lạy)**

**Tự quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh,
Thâm nhập kinh tạng, Trí huệ như hải. (1 lạy)**

**Tự quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh,
Thống lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại. (1 lạy)**

**Nguyện đem công đức này,
Hương về khắp tất cả,
Đệ tử và chúng sanh,
Đều tròn thành Phật đạo.**